

Ngày 30/09/2025	14,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.8%	0%	-6.9%

	Q3/25	
ROE	5.8%	+/- YoY ▼ 1.8%

	Q3/25		
DT thuần	19.5	QoQ	YoY
		▼ 4.40	▼ 9.60
		▼ 18.5%	▼ 33.1%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	56.2	YoY
		▼ 3.50
		▼ 5.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	4.74	QoQ	YoY
		▼ 2.18	▼ 3.37
		▼ 31.5%	▼ 41.6%
	tỷ VNĐ		

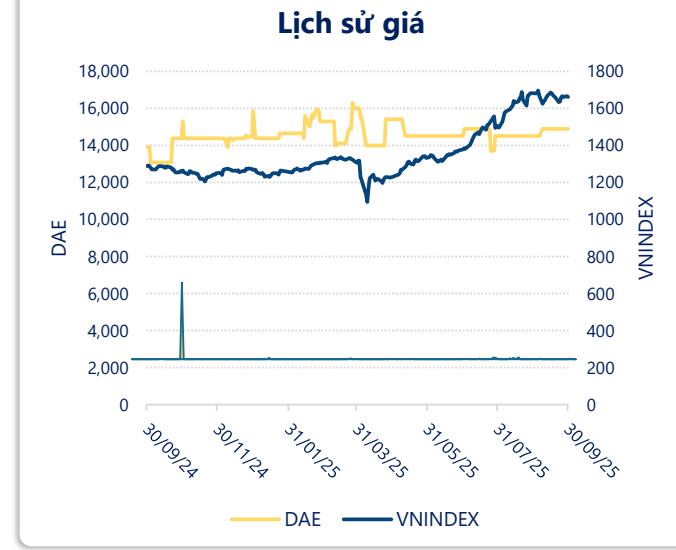
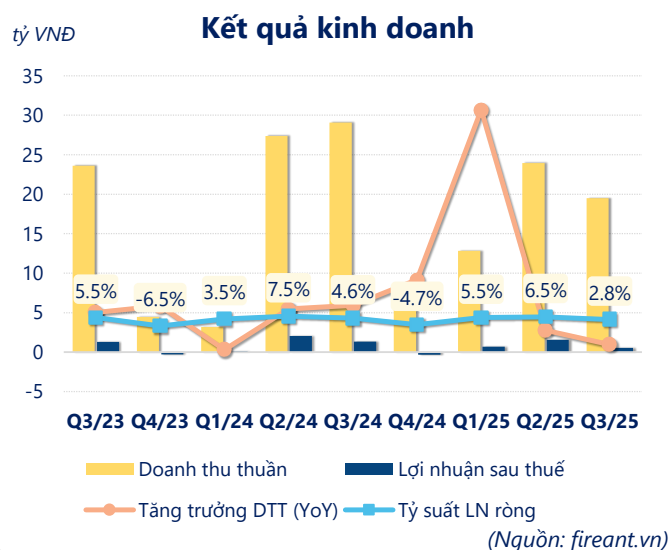
	9T 2025	
LN gộp	15.5	YoY
		▼ 1.20
		▼ 6.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	0.68	QoQ	YoY
		▼ 1.90	▼ 1.00
		▼ 73.5%	▼ 59.3%
	tỷ VNĐ		

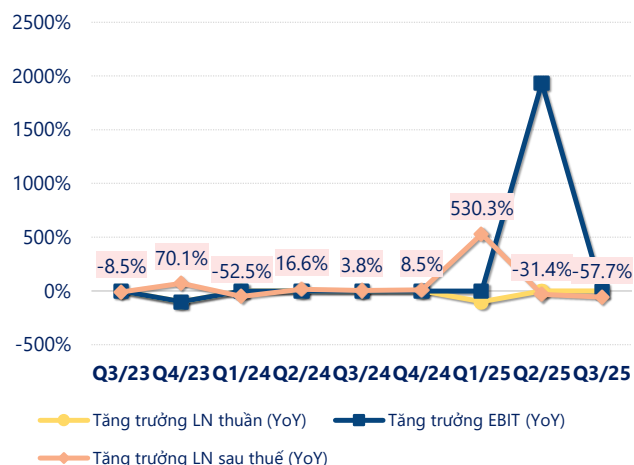
	9T 2025	
LN thuần	4.14	YoY
		▼ 0.34
		▼ 7.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.54	QoQ	YoY
		▼ 1.02	▼ 0.80
		▼ 65.4%	▼ 59.8%
	tỷ VNĐ		

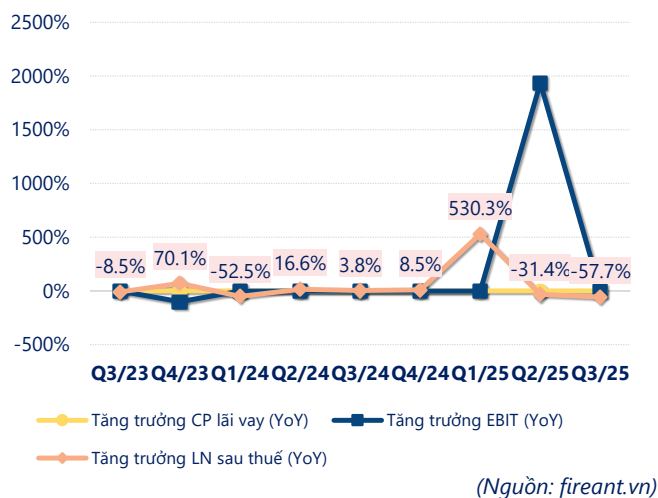
	9T 2025	
LN sau thuế	2.79	YoY
		▼ 0.71
		▼ 20.1%
	tỷ VNĐ	



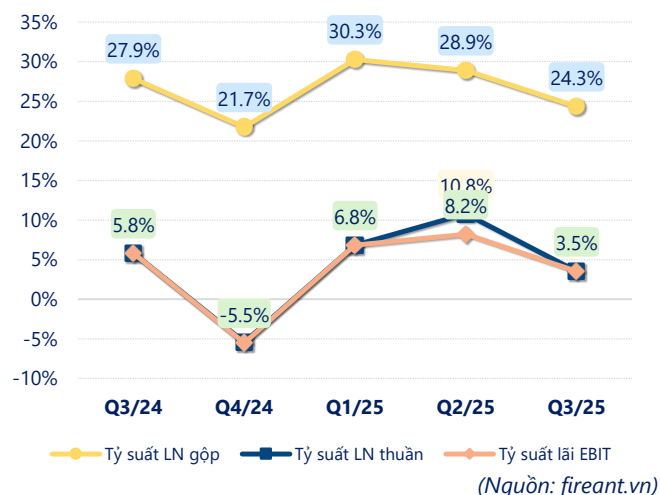
Tăng trưởng lợi nhuận



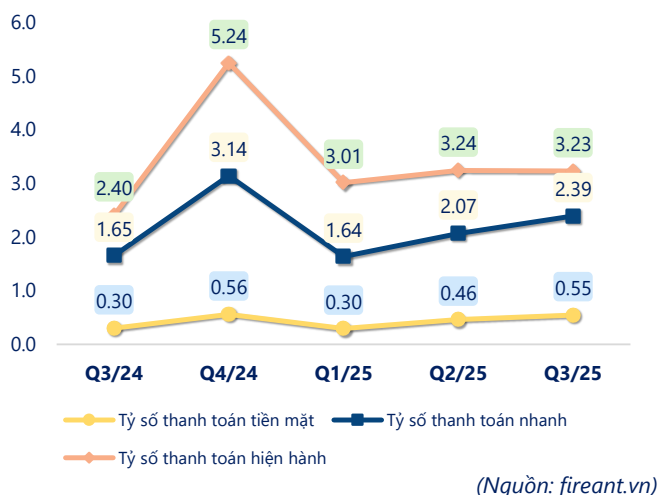
Tăng trưởng chi phí



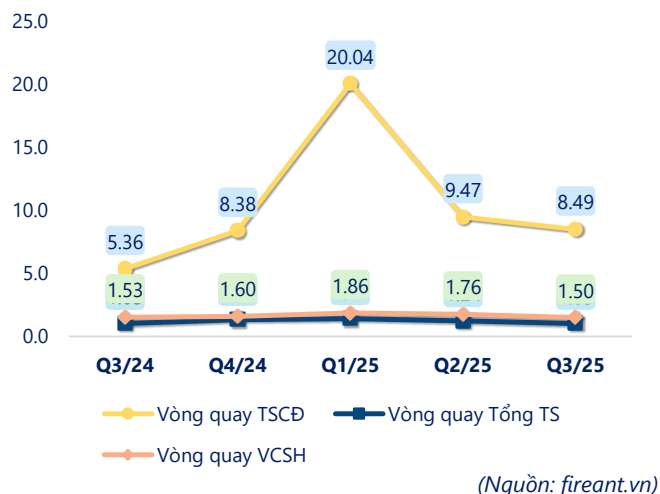
Tỷ suất lợi nhuận



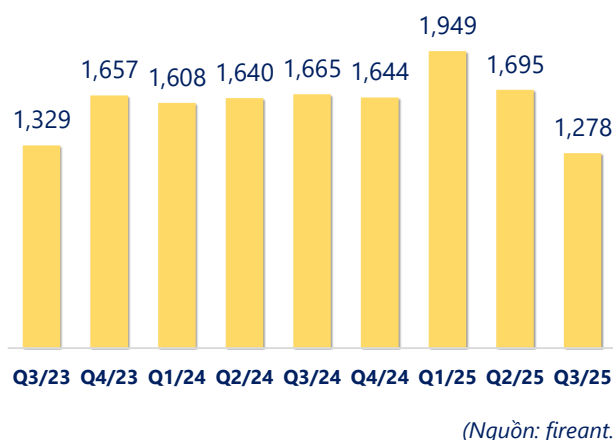
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	19.5	29.1	-33.1%	56.2	59.7	-5.7%
Giá vốn hàng bán	14.7	21.0	-29.8%	40.7	43.0	-5.3%
Lợi nhuận gộp	4.74	8.11	-41.6%	15.5	16.7	-6.9%
Doanh thu HĐTC	0.25	0.00		1.30	0.12	951%
Chi phí TC	0.02	0.65	-97.1%	-0.73	-0.94	22.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.77	2.51	-29.3%	5.74	5.85	-1.9%
Chi phí QLDN	2.51	3.26	-23.1%	7.69	7.43	3.5%
LN thuần từ HĐKD	0.68	1.68	-59.3%	4.14	4.48	-7.6%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.62	-0.02	-4003%
LN trước thuế	0.68	1.68	-59.3%	3.52	4.46	-21.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.54	1.34	-59.8%	2.79	3.50	-20.1%
LNST của CĐ cty mẹ	0.54	1.34	-59.8%	2.79	3.50	-20.1%

(Nguồn: fireant.vn)

